

**UBND TỈNH KHÁNH HÒA
BAN QUẢN LÝ
KHU KINH TẾ VÂN PHONG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 861 /KKT-QLTNMT

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 9 năm 2016

V/v hướng dẫn quản lý chất thải tại
doanh nghiệp

Kính gửi: Các doanh nghiệp trong khu kinh tế Vân Phong và KCN Suối Dầu.

Triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong hướng dẫn việc quản lý chất thải tại các doanh nghiệp hoạt động trong Khu kinh tế Vân Phong và các khu công nghiệp như sau:

1. Đối với chất thải nguy hại:

Thực hiện theo quy định tại các điều 5, 6, 7 của Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu (sau đây gọi tắt là Nghị định số 38/2015/NĐ-CP). Một số nội dung cơ bản cần chú ý là:

- Chủ nguồn thải chất thải nguy hại có trách nhiệm đăng ký với Sở Tài nguyên và Môi trường theo các hình thức: Lập hồ sơ đăng ký để được cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại; Tích hợp trong báo cáo quản lý chất thải nguy hại và không phải thực hiện thủ tục đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (áp dụng cho trường hợp có giới hạn về số lượng phát sinh, loại hình hoạt động và thời gian hoạt động); Đăng ký trực tuyến thông qua hệ thống thông tin.

- Có biện pháp giảm thiểu phát sinh chất thải nguy hại; tự chịu trách nhiệm về việc phân định, phân loại, xác định số lượng chất thải nguy hại phải báo cáo và quản lý.

- Có khu vực lưu trữ tạm thời chất thải nguy hại; lưu trữ chất thải nguy hại trong các bao bì hoặc thiết bị lưu chứa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và quy trình quản lý theo quy định.

- Phải ký hợp đồng để chuyển giao chất thải nguy hại với tổ chức, cá nhân có giấy phép phù hợp.

- Định kỳ 06 tháng báo cáo về việc lưu trữ chất thải nguy hại tại cơ sở với Sở Tài nguyên và Môi trường bằng văn bản riêng hoặc kết hợp trong báo cáo quản lý chất thải nguy hại định kỳ khi chưa chuyển giao được trong các trường hợp: chưa có

phương án vận chuyển, xử lý khả thi; hoặc chưa tìm được chủ xử lý chất thải nguy hại phù hợp.

2. Đối với chất thải rắn:

Thực hiện quản lý chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định tại các điều 15, 16, 29, 30 của Nghị định số 38/2015/NĐ-CP. Một số nội dung cơ bản cần chú ý là:

- Thực hiện trách nhiệm phân định, phân loại, lưu trữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định.

- Ký hợp đồng chuyển giao chất thải rắn với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải rắn phù hợp.

- Định kỳ báo cáo tình hình phát sinh, quản lý chất thải rắn trong báo cáo giám sát môi trường định kỳ.

3. Đối với nước thải và bùn thải:

Thực hiện quản lý nước thải và bùn thải theo quy định tại các điều 37, 38, 39, 40 của Nghị định số 38/2015/NĐ-CP. Một số nội dung cơ bản cần chú ý là:

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải có hệ thống thu gom nước mưa và thu gom, xử lý nước thải theo các hình thức sau:

- + Tự xử lý tại hệ thống xử lý nước thải của cơ sở đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường trước khi thải ra môi trường;

- + Bảo đảm yêu cầu nước thải đầu vào trước khi đưa vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp theo quy định của chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp;

- + Chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý bên ngoài cơ sở phát sinh theo quy định: Đối với nước thải nguy hại thì được quản lý theo quy định về quản lý chất thải nguy hại tại Chương II Nghị định số 38/2015/NĐ-CP; đối với nước thải không nguy hại thì chỉ được phép chuyển giao cho đơn vị có chức năng phù hợp để xử lý.

- Khi đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải phải có các giải pháp thu gom và xử lý bùn thải phù hợp. Bùn thải phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải của các cơ sở thuộc lĩnh vực sản xuất, điều chế hóa chất vô cơ, hữu cơ; xử lý, che phủ bề mặt, gia công kim loại, các vật liệu khác và bùn thải phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp có ngành nghề sản xuất thuộc lĩnh vực trên phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải nguy hại. Bùn thải không có yếu tố nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại sẽ được quản lý theo quy định về quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường.

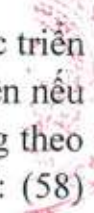
- Các cơ sở nằm trong Khu kinh tế Vân Phong (và ngoài khu công nghiệp) có quy mô xả nước thải từ 1.000 m³/ngày đêm trở lên (không bao gồm nước làm mát) phải lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động liên tục và truyền số liệu trực tiếp cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

4. Đối với khí thải:

Thực hiện quản lý khí thải theo quy định tại các điều 45, 46, 47 của Nghị định số 38/2015/NĐ-CP. Một số nội dung cơ bản cần chú ý là:

- Khí thải phải được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường tại cơ sở phát sinh trước khi thải ra môi trường.

- Các cơ sở sản xuất phôi thép (sản lượng lớn hơn 200.000 tấn/năm), nhiệt điện, sản xuất xi măng, sản xuất hóa chất và phân bón hóa học (sản lượng lớn hơn 10.000 tấn/năm), sản xuất dầu mỏ (sản lượng lớn hơn 10.000 tấn/năm), có lò hơi công nghiệp (sản lượng lớn hơn 20 tấn hơi/giờ) phải thực hiện đăng ký chủ nguồn thải khí thải công nghiệp tại Bộ Tài nguyên và Môi trường để được cấp giấy phép xả khí thải công nghiệp; lắp đặt thiết bị quan trắc khí thải tự động liên tục, truyền số liệu trực tiếp cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong yêu cầu các doanh nghiệp tổ chức triển khai công tác quản lý chất thải theo hướng dẫn trên. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ với Phòng Quản lý Tài nguyên và Môi trường theo địa chỉ: 06 Lê Thành Phương, Nha Trang; điện thoại: (58) 3820768; Fax: (58) 3560494; email: tththam@khanhhoa.gov.vn để được hỗ trợ./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu VT,QLTNMT.



**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Thái Huy Đức